

TAGINYL

Để xa tầm tay trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén chứa:

Thành phần dược chất: N-Acetyl-dl-Leucin 500 mg

Thành phần tá dược: Avicel PH101, Era-pac, PVP. K30, Talc, Magnesi stearat.

DẠNG BẢO CHẾ: Viên nén tròn màu trắng, một mặt có chữ "TAGINYL", một mặt có vạch "/" được dập thẳng trên viên.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị triệu chứng các cơn chóng mặt.

CÁCH DÙNG, LIỀU DÙNG

Cách dùng:

Dùng theo đường uống. Nên uống trong bữa ăn.

Liều dùng:

Người lớn: 3 – 4 viên/ngày, chia làm 2 lần (sáng và tối), nên uống trong bữa ăn. Thời gian điều trị có thể thay đổi tùy theo tiến triển lâm sàng (từ 10 ngày đến 5 hoặc 6 tuần).

Lúc bắt đầu điều trị hoặc trong trường hợp chưa đạt hiệu quả, liều có thể tăng lên 6 – 8 viên/ngày.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Quá mẫn với N-acetyl-dl-leucin hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG

Chưa có tài liệu báo cáo.

SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Thời kỳ mang thai: Theo các dữ liệu có sẵn, như là một biện pháp phòng ngừa, tốt nhất không nên sử dụng acetyl leucin trong thời gian mang thai.

Thời kỳ cho con bú: Các dữ liệu lâm sàng cho thấy an tâm nhưng các dữ liệu thực nghiệm ở động vật vẫn còn hạn chế không thuyết phục. Do đó tốt nhất là không nên sử dụng acetyl leucin trong thời gian cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE, VẬN HÀNH MÁY MÓC

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ

Tương tác: Chưa có tài liệu báo cáo.

Tương kỵ

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN (ADR)

Rất hiếm: Phát ban (đôi khi kết hợp với ngứa), nổi mề đay.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.

Xử trí: Tích cực theo dõi để có biện pháp xử trí kịp thời.

ĐẶC TÍNH DƯỢC LỰC HỌC

Nhóm dược lý: Thuốc chống chóng mặt.

Mã ATC: N07CA04

N-acetyl-dl-leucin thuộc nhóm dược lý: chống chóng mặt với cơ chế chưa rõ.

ĐẶC TÍNH DƯỢC ĐỘNG HỌC

Sau khi uống, nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được sau khoảng 2 giờ.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 2 vỉ x 10 viên.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

Sản xuất tại:

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH SX - TM DƯỢC PHẨM THÀNH NAM TẠI BÌNH DƯƠNG

60 Đại lộ Độc lập, KCN Việt Nam - Singapore, Thuận An, Bình Dương

ĐT : (0274) - 3767850

Fax : (0274) - 3767852

Theo hợp đồng với: **CTY CP DƯỢC PHẨM & DỊCH VỤ Y TẾ KHÁNH HỘI**

Số 01 Lê Thạch, Q. 4, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: (028) - 39400139